



Jól á Íslandi

Giáng sinh tại Băng Đảo

Enska - English

Pólska - Polski

Spænska - Español

Filippseyska - Filipino

Arabíska - عَرَبِيّ

Rússneska - Русский

Kúrdíska - کوردی

Litháíska - Lietuviškai

Albanska - Shqip

Víetnamska - Tiếng Việt

Tælenska - ភាសាខ្មែរ

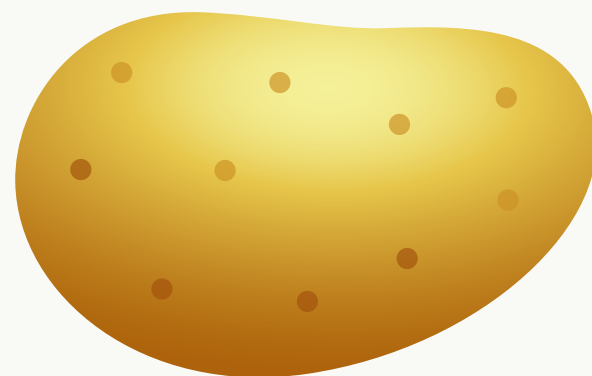
Farsi - فارسی



Skór í glugga

Mörg börn á Íslandi setja skó í svefnherbergisgluggann á hverju kvöldi í þrettán daga fyrir jól. Á hverju kvöldi kemur einn jólasveinn í heimsókn og skilur eftir ávöxt, nammi eða litla gjöf. Börnin reyna að hegða sér vel því annars gæti jólasveinninn skilið eftir kartöflu í skónum.

Nhiều trẻ em tại Băng đảo sẽ treo giày trên cửa sổ phòng ngủ 13 ngày trước ngày Giáng sinh. Hằng đêm, sẽ có một ông già Noel tới thăm và để lại kẹo, hoa quả hoặc những món quà nhỏ trong giày. Những đứa trẻ cố gắng ngoan ngoãn, nghe lời để không bị nhận khoai tây trong giày của mình.



Jólasveinar

Íslensku jólasveinarnir eru jólaóvættir af tröllakyni. Í gamla daga voru hryllingssögur af jólasveinunum notaðar til að hræða og skemmta börnum dagana fyrir jól. Smám saman breyttust sögurnar og í dag eru jólasveinarnir almennt nokkuð mennskir og færa börnum gjafir, syngja fyrir þau og segja sögur.

Ông già Nô-en

Ban đầu, ông già Nô-en Băng Đảo là những quái vật không lồ được đặt ra để dọa hoặc làm vui trẻ em những ngày trước giáng sinh. Nhưng dần dần, câu chuyện được thay đổi và ngày nay hình ảnh ông già Noel khá giống người thường và sẽ mang quà, hát hoặc kể chuyện cho trẻ nhỏ.



Grýla

Grýla er tröllskessa og móðir íslensku jólasveinanna. Í gamla daga voru sagðar af henni hræðilegar sögur um hvernig hún safnaði óþekktum börnum í poka sinn. Síðan átti hún að hafa borið þau í helli sinn, hent í stóran pott og étið.

Grýla là một người không lồ và cũng là mẹ của các ông già Nô-en Băng Đảo. Ngày xưa bà được biết đến qua những câu chuyện đáng sợ ví dụ như bà sẽ bỏ những đứa trẻ hư vào trong túi và vác chúng về hang động của mình, sau đó sẽ bỏ chúng vào trong một cái nồi lớn và ăn thịt chúng.





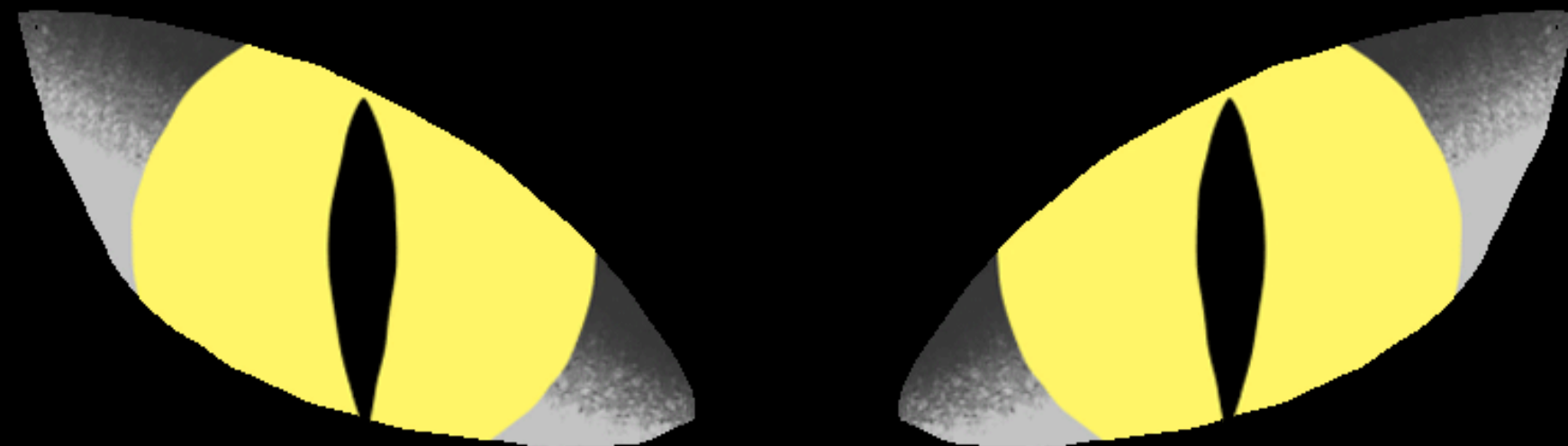
Leppalúði

Leppalúði er eiginmaður Grýlu.
Hann er sagður óskaplegt letiblóð.
Leppalúði là chồng của Grýla, ông
được biết đến là một kẻ vô cùng
lười biếng.

Jólakötturinn

Jólakötturinn er óvættur og húsdýr hjá Grýlu og Leppalúða. Í gamla daga voru sagðar sögur af því hvernig hann át þau börn sem ekki höfðu fengið ný föt fyrir jólin. Börn fengu yfirleitt kerti og einhverja nýja spjör s.s. sokka eða skó fyrir jól svo þau færu ekki í jólaköttinn eins og sagt var.

Mèo Giáng sinh là một con quái vật và cũng là thú cưng của Grýla và Leppalúði. Nó được biết đến là ăn thịt trẻ em nếu trẻ em không được quần áo mới vào mùa Nô-en. Cho nên những đứa trẻ sẽ thường được tặng những món quà như quần áo, tất hay giày vào Giáng sinh để không bị Mèo ăn thịt.

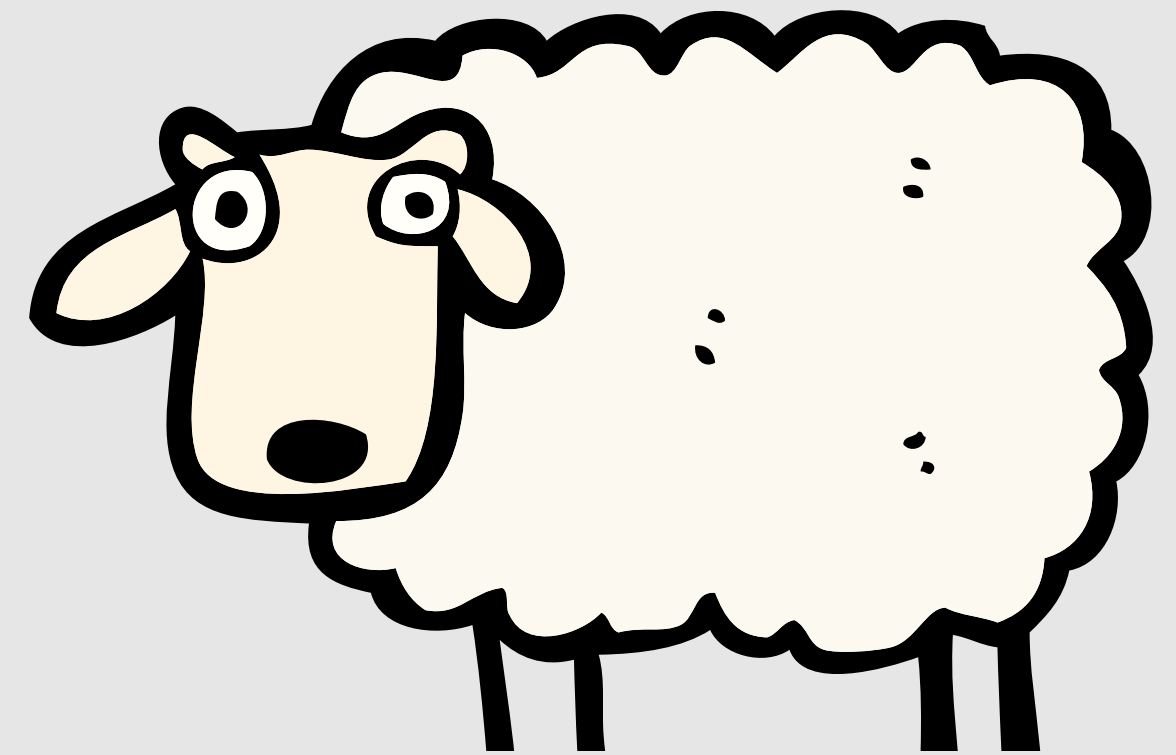


Stekkjastaur

12. desember

Stekkjastaur kemur fyrstur til byggða og var hann sagður sjúga mjólk úr sauðkindum. Hann hafði staurfætur á báðum fótum svo það gekk heldur erfiðlega.

Stekkjastaur là ông già Nô-en đầu tiên xuống núi, ông được kể rằng sẽ uống trộm sữa cừu. Ông có hai chân gỗ khập khiễng nên đi lại rất khó khăn.



Giljagaur

13. desember

Giljagaur kemur annar til byggða. Hann faldi sig í fjósinu og fleytti froðuna af mjólkurfötunum þegar enginn sá til.

Giljagaur là người thứ hai xuống núi. Ông sẽ trốn trong nông trại và trộm bột ở thùng sữa khi không có ai ở đó.



Stúfur

14. desember

Stúfur er þriðji jólasveinin. Hann er minnstur líkt og nafnið bendir til. Hann nældi sér í pönnu og át agnirnar sem brunnið höfðu fastar.

Stúfur là ông già Nô-en thứ ba và ông ấy là người nhỏ nhất trong số các ông già Nô-en giống như tên gọi vậy. Ông ấy tìm và trộm cái chảo rồi ăn hết những vết cháy dính ở đáy chảo.



Þvörusleikir

15. desember

Þvörusleikir er fjórði jólasveinninn. Þvörusleiki þótti afskaplega gott að sleikja þvörur og stalst inn í eldhús þegar færi gafst til að næla sér í þær. Þvara var stöng með blaði sem notuð var til að hræra í pottum eins og sleif er notuð nú á dögum.

Þvörusleikir là ông già Nô-en thứ tư. Ông ấy thích liếm cái thìa gỗ để nấu ăn và thường trộm chui vào bếp để kiểm nó. Þvara là thanh dẹp dùng để khuấy nồi giống như cái muôi mà chúng ta dùng ngày nay.





Pottaskefill

16. desember

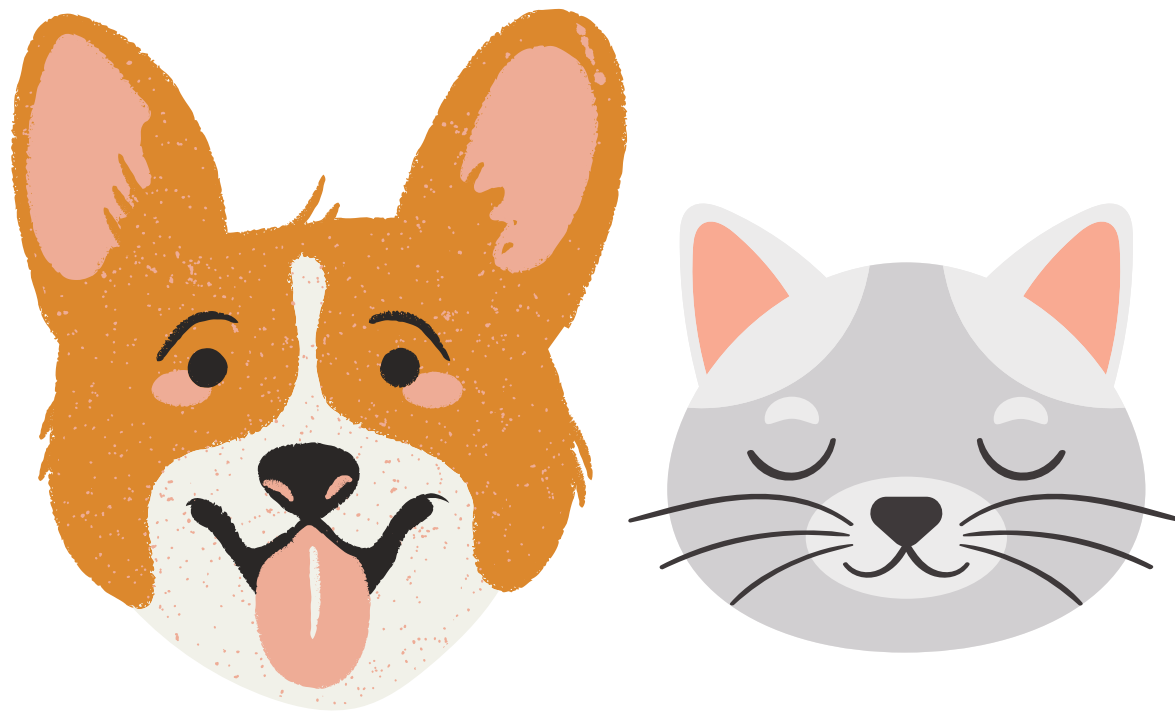
Pottaskefill, einnig nefndur
Pottasleikir, er fimmti
jólasveinninn. Pottaskefill skóf og
sleikti innan úr pottunum.

Pottaskefill hay còn gọi là
Pottasleikir, là ông già Nô-en thứ
năm. Pottaskefill thích cạo và
liếm những cái nôi.

Askasleikir

17. desember

Askasleikir er sjötti jólasveinninn. Þegar askarnir, sem voru eins konar trédiskar með loki, voru settir fyrir hunda og ketti var Askasleikir snöggur að stela þeim. Askasleikir là Ông già Nô-en thứ sáu. Ông sẽ trộm những cái hũ gỗ có nắp đậy cho chó hoặc mèo ăn mà trong tiếng băng đảo gọi là askarnir.

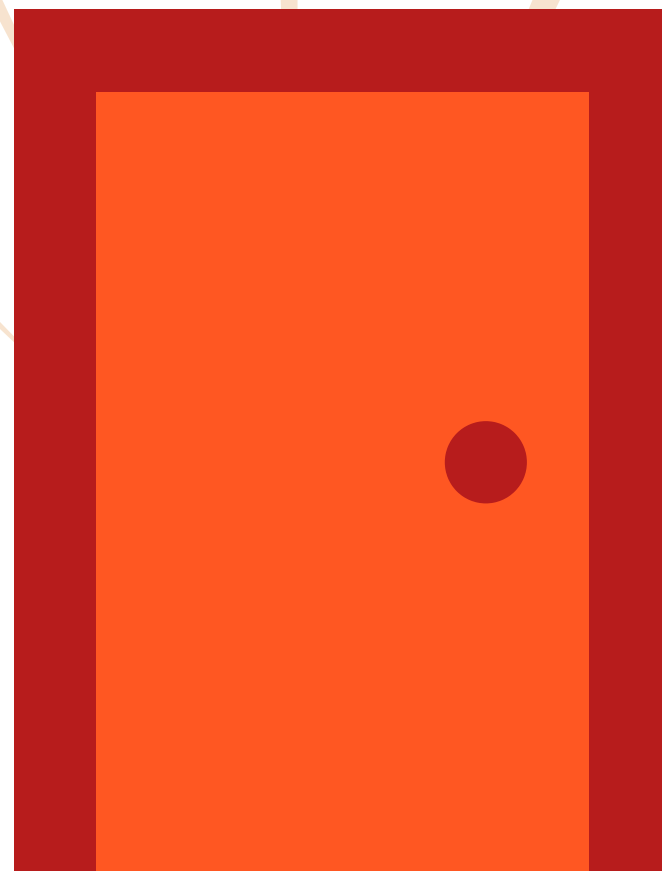


Hurðaskellir

18. desember

Hurðaskellir er sjöundi jólasveinninn. Hurðaskellir var mikill ólátabelgur og skellti hurðum svo fólk hrökk upp úr fastasvefni.

Hurðaskellir là ông già Nô-en thứ bảy. Ông già nô-en này thường đóng sầm cửa để mọi người đang ngủ cũng phải tỉnh giấc.



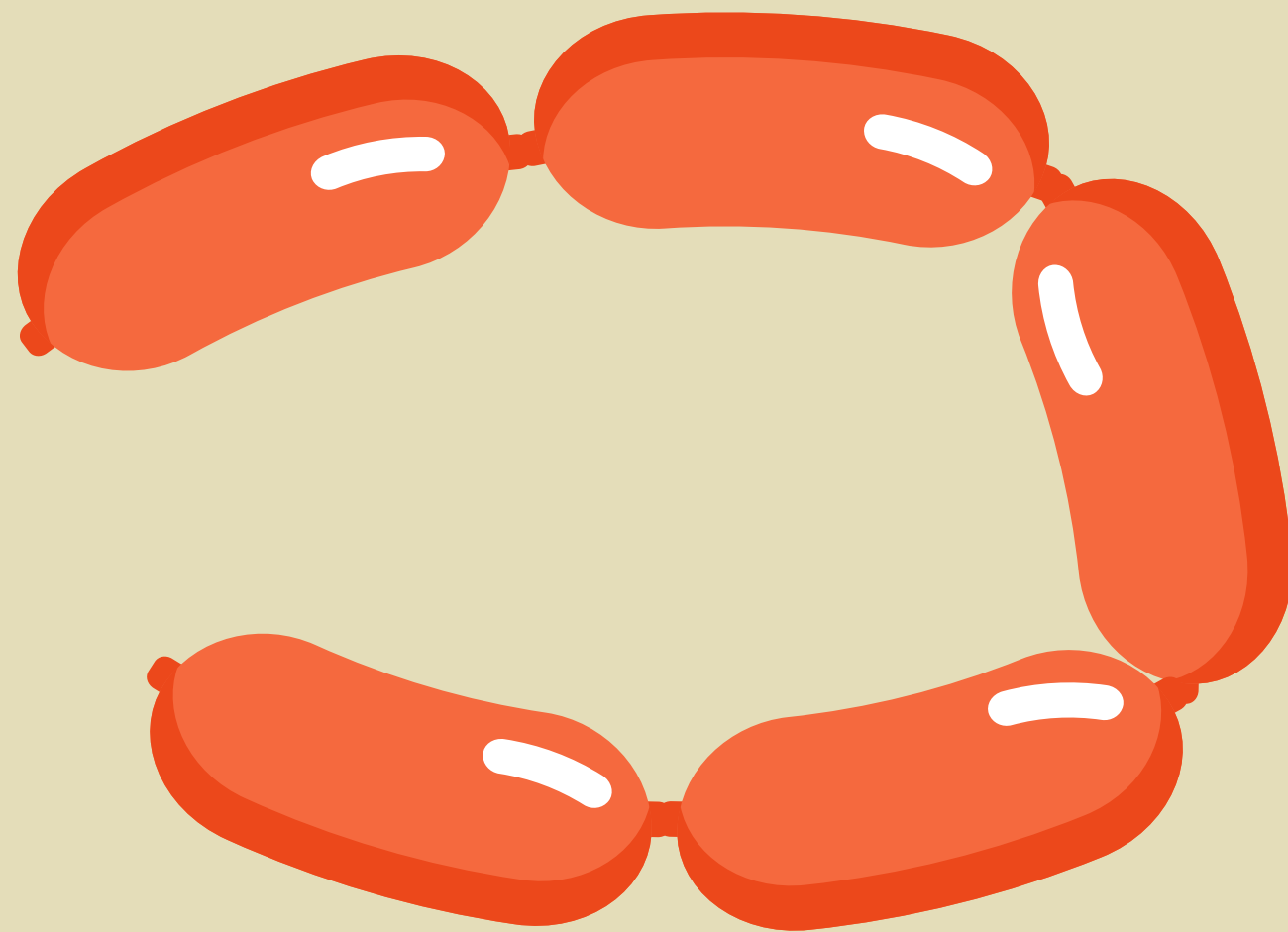
Skýrgámur

19. desember

Skýrgámur er áttundi jólasveinninn. Skýrgámi þótti skyr afskaplega gott og stalst gjarnan í skyrtunnuna og hámaði í sig þangað til hann stóð á blístri.

Skýrgámur là öng già Nô-en thứ tám. Ông ấy thích ăn skyr và thường lấy trộm thùng skyr để ăn cho tới khi ông ấy no tới vỡ bụng.





Bjúgnakrækir

20. desember

Bjúgnakrækir er níundi jólasveinninn. Bjúgnakrækir var fimur að klifra og sat gjarnan upp í ráfri eldhúsa og raðaði í sig bjúgum. Bjúgnakrækir là ông già Nô-en thứ chín. Ông ấy rất nhanh nhẹn và giỏi leo trèo. Ông thường ngồi trên kèo nhà bếp và ăn ngấu nghiến xúc xích.

Gluggagægir

21. desember

Gluggagægir er tíundi jólasveinninn. Gluggagægir lagðist á glugga til að gægjast inn. Ef hann sá þar eitthvað eigulegt reyndi hann að krækja sér í það. Gluggagægir là öng già nô en thú mười. Ông ấy thường trèo vào nhà qua lối cửa sổ và sẽ trộm thứ gì đó giá trị trong nhà.



Gáttapefur

22. desember

Gáttapefur er ellefti jólasveinninn.

Gáttapefur hafði mjög stórt nef og fann ilminn af laufabrauði langt upp á heiðar, sem lokkaði hann til bæja.

Gáttapefur là öngur Nô-en þriðji
mót. Öngur átti málur málur og
málur laufabrauð frá málur, málur
málur málur málur málur.

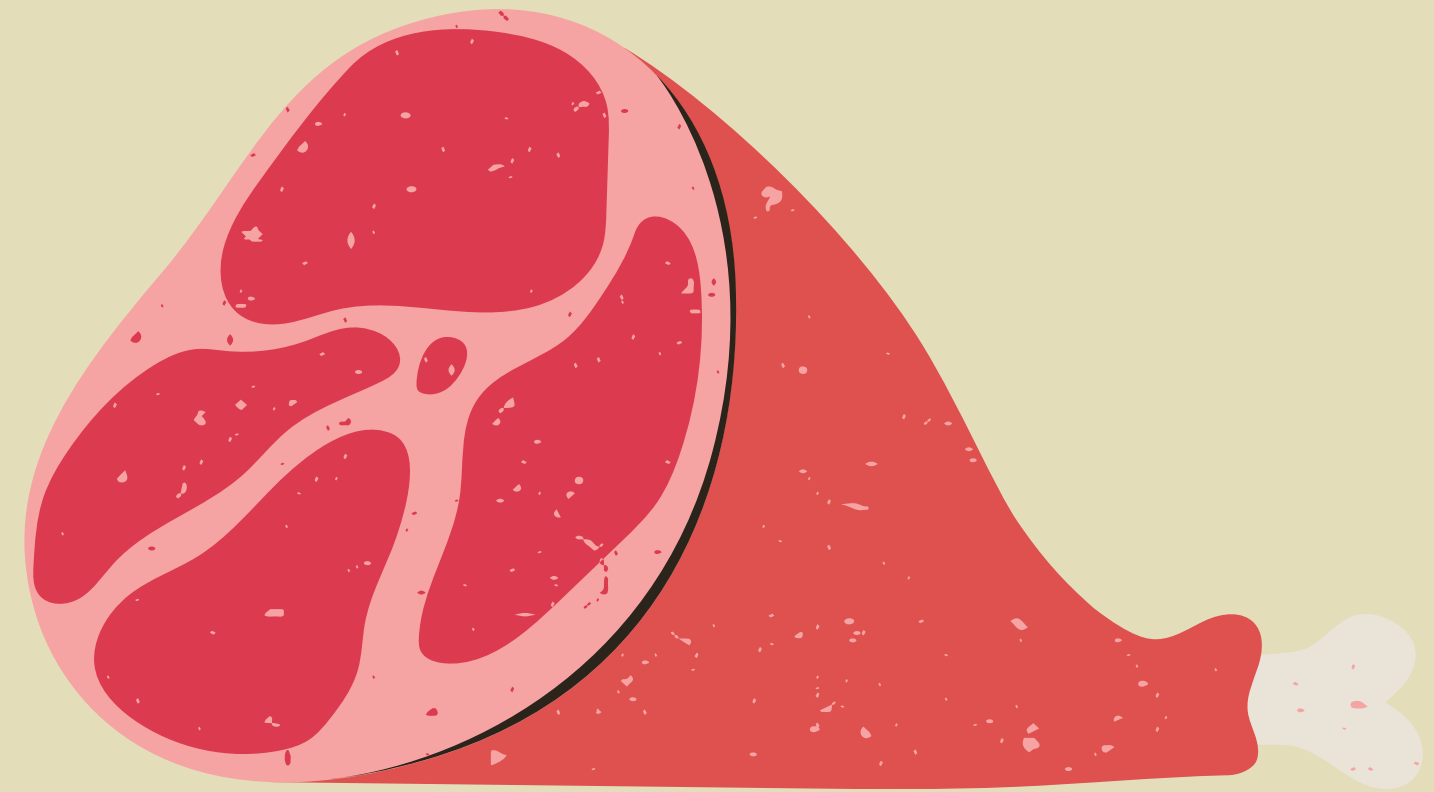


Ketkrókur

23. desember

Ketkrókur er tólfti jólasveinninn. Ketkrókur kom á Þorláksmessu til bæja og reyndi þá að ná sér í hangikjötslæri gegnum strompinn.

Ketkrókur là öng già Nô-en thứ mười hai. Ông ấy xuống núi vào ngày Þorláksmessa và trèo vào ống khói của nhà ở để trộm thịt hun khói.



Kertasníkir

24. desember



Kertasníkir er þrettándi jólasveinninn og sá síðasti sem kemur til byggða. Kertasníkir kom á aðfangadag og elti börnin til að reyna að ná af þeim tólgarkertum. Honum þótti kertin hið mesta góðgæti.

Kertasníkir là öng già nô-en thứ mười ba và cũng là öng già Nô-en cuối cùng xuống núi. Ông ấy tới vào đêm 24 và đi theo những đứa trẻ để trộm nến vì ông ta rất thích ăn nến.



Menntastefna
Reykjavíkurborgar



MML
miðja máls og læsis